DEPOT LEGAL
LE DIRECTEUR GERANT:
VOIX DU PEUPLE HUE-ANNAM
Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 478 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年三月十一日 — NGÀY THỨ BẢY 16 AVRIL 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việt riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
Số 173, đường Đông-ba Huế
Hộp thơ: số 61
Giấy thép nói: số 62
Giấy thép: TIENGDAN — Huế

Người quân-tử xem người trước xem chỗ đại tiết.

DEPOT LEGAL ANNAM No A 108

GHÉT MÀ PHẢI BIẾT CHỖ HAY

(Một số ít người Tàu đối với Tôn-văn)

Gần đây báo Tiếng-Dân (số 472, 473 và 474) có thuật một ít dư luận người Nhật và người Tàu đối với Khương Lương là 2 nhà tiên thời nhân vật Trung hoa, mà nêu cái đầu đề là: «Yêu mà phải biết chỗ dở». Ai đã đọc qua cũng hiểu rằng phê bình nhân vật mà đều công đều lỗi không che lẫn nhau 功 過 不 相 掩, như thế mới là xác thực. Vì người sinh trên cõi đời, dầu là thánh hiền hào kiệt có chỗ sở trường, tất có chỗ sở đoản, mà không ai dám tự phụ là trọn đời không có điều sai lầm. Bởi vậy nên công thì nhận là công, tội thì nhận là tội, cái gì rành ra cái ấy mà sau chân tướng và giá trị của người chịu phê bình mới bày tỏ ra một cách rõ rệt.

Tuy vậy, mấy bài kể trên là đứng về một phương diện mà nói, nghĩa là về phía «yêu», mà chưa nói đến phía «ghét», thế là còn thiếu một mặt. Nay xin dẫn luôn câu thứ hai này để bổ chỗ thiếu cho bài trước, tức là câu:

«Ghét mà phải biết chỗ hay».
(2 câu «yêu và ghét» nầy là câu trong Kinh Lễ.)

Chứng cho câu thứ hai này, kỳ giả cũng xin thuật chuyện một người danh nhân Trung hoa mà người mình ai cũng biết tên là Tôn-văn, lãnh tụ đảng cách mạng nước Tàu mà bị một số người công kích.

Tôn văn là người thế nào, ai đã xem lịch sử Trung hoa về khoảng gần đây tất đã hiểu thừa. Chưa nói học thuyết, chánh kiến hoàn toàn hay khiếm khuyết, lợi hại với tiền đồ nước Trung-hoa thế nào: chỉ kể suốt 40 năm trời đeo đuổi một cái mục đích, trèo non vượt biển, mở núi dọn đường, trải bao nhiêu nguy hiểm mà hy sinh cả thảy, đem một lòng nhiệt thành tỉnh thức 400 triệu đồng bào, đánh đổ cái nền chuyên chế của Mãn-thanh mà lập thành một nước Dân quốc mới, khiến cho toàn cả thế giới, đổi hẳn cái thái độ khinh người Trung-hoa như ngày trước; cái đời quan trọng vẻ vang độc nhứt ấy, kể lịch sử Trung-hoa trong khoảng nửa thế kỷ nay hầu không có người Tôn-văn thứ hai. Điều ấy ai cũng công nhận.

Về phái phản đối với Tôn, trừ triều Mãn Thanh xem Tôn như cái đinh trước mắt ra, thì có phải lập hiến — ta cũng cho là phải «ghét» đi — Lương-khải-Siêu thường hay công kích; song chỉ đứng trong phạm vi và thái độ học giả, đem cái thuyết Lập hiến và cách mạng mà bàn giải, tỏ ra cái lòng vì dân vì nước, chớ không phải là chuyện cá nhân. Xem như lúc Tôn tạ thế, Lương có thân hành đến viếng và tỏ ý than tiếc ngậm ngùi nói rằng: Tôi vẫn khâm phục cái lòng nhiệt thành, cái chí kiên nhẫn của Tôn, chỉ không phục một điều là «bất trạch thủ đoạn». Phê bình như Lương, chúng ta phải nhận là chính đáng.

Quái lạ nhứt là mới vài năm nay, có một số ít người, không rõ họ dụng tâm thế nào mà động ra là công kích Tôn, công kích mà mạt sát một cách đáo để, cầm Tôn như một đứa trẻ con không đáng đếm xỉa gì hết, nào là muốn làm Hoàng-đế, nào là thần kinh thác loạn, nào là làm đổi quốc dân, cho đến nào ngu, nào xuẩn gì gì (Hoa-kiều-quần báo về khoảng tháng 11 năm dân quốc thứ 19, trong bài bàn Tam dân chủ nghĩa), không lý không sự, không trời không đất, chỉ buồn cái lỗ miệng «ngậm máu phun người» mà cố ý bôi lọ trên danh dự của một nhà lãnh tụ dân đảng của họ có một không hai kia. Điên dại đến thế là cùng! Còn có chút gì là cái tánh chất phê bình đâu!

Cái ghét vô nghĩa lý, vô ý thức như thế, suy tâm lý bọn họ có những cớ nầy:

1) Tôn-Văn là một người toàn quốc Trung hoa đều tỏ lòng sùng bái mà không ai dị nghị, mình mạt sát Tôn thì tỏ cho người ta biết mình là người can đảm dám nói.

2) Nhân vật chân chính, học thức kinh nghiệm như Tôn-Văn mà mình chỉ trích ra những chỗ sai lầm, thì tỏ ra học thức mình hơn Tôn-Văn, để làm quảng cáo cho mối hàng «cái người riêng» mình.

3) Tới một bước nữa, nhân bọn dân đảng quân phiệt gây chuyện nội tranh mà bác nào cũng nêu huy hiệu tín đồ Tôn-Văn để làm tấm bảng chiêu hàng, quốc dân đang chán cho bọn ấy, bèn thừa cái nhịp ấy qui tội cho Tôn-Văn để mua lòng công chúng mà thu mối lợi riêng cho phái mình.

Đây là nói qua các điều để biết, đến cái mưu kín mà làm cho họ sôi nổi cái máu ghét, xoi sâu con mắt ghét và tuông bùng cái lưỡi ghét ra, thì có lẽ có nhiều mối. Song dầu thế nào giá trị Tôn-Văn cũng hoàn giá trị của Tôn Văn, người Tàu sùng bái thì vẫn cứ sùng bái, họ chỉ lãnh được cái kết quả «làm dối đã nhọc mà còn loài cái vụng ra» 作 偽 心 勞 日 拙 chớ chẳng có gì khác. Ông Hàn Dũ có câu thi rằng:

Tư phù hám đại thọ,
Khả tiếu bất tự lượng.
蚊 蚋 撼 大 樹
可 笑 不 自 量

Nghĩa là con sâu nhỏ kia rung cái cây lớn, đáng cười là không biết lượng sức mình. Câu thi ấy thật không khác gì chỉ vào những kẻ nhân lòng ghét riêng mà bôi lọ đến nhân cách kẻ khác vậy.

Kỳ giả thuật chuyện trên nầy, không phải nói Tôn-Văn toàn là thần thánh mà theo chúng khen mù. Song chỗ dở của Tôn thì 4 chữ «bất trạch thủ đoạn» như Lương-khải-Siêu nói, đã đúng rồi; còn chỗ hay của Tôn biết bao nhiêu đều đáng làm gương cho bọn hậu tấn, không những người Trung-hoa mà cả người thế giới cũng công nhận là một bực vỹ nhân trong khoảng Cận đại. Vậy nhân cách chân chính và công nghiệp vỹ đại của Tôn có vì những lời mắng chửi vô nghĩa lý của bọn hàng tôm hàng cá kia mà giảm đi chút nào đâu!

Ấy đó, «yêu mà phải biết chỗ dở, ghét mà phải biết chỗ hay», phê bình nhân vật mà cầm hai câu trên làm định tắc để cân nhắc thì dầu không được mười phần xác đáng, song cũng tránh khỏi cái nạn «người lùn xem hát», «kẻ mù đem đường».

Minh-Viên

VẠN-VẠN

Đêm không ngủ

Thói đời chênh lệch nghĩ mà ghê!
Trằn trọc canh trường giấc tỉnh mê.
Chưa lắm tay bàn cơm nửa chén,
Lầu cao cửa lớn rượu đầy vè;
. . . . . .
. . . . . .
Trăm mối bên lòng đương chất chứa,
Tiếng gà đâu đã lẻ lè te! (X. Z.)

Chiều dạo bãi biển.

Trời mấy từng cao nước bấy sâu,
Thiên nhiên ai khéo vẽ nên câu.
Yến mây đàn gẫn xôn xao liệng,
Ngóng bến thuyền câu thẳng thẳng vô.
Bờ biển bắt bình kêu gió sóng,
Gió trăng vô tận chứa đầy kho.
Chung quanh phong cảnh mình tra trọi,
Tri kỷ cùng ai nói chuyện trò? (B. H.)

Đi ngang qua chùa mới.

Cuộc đời hơn được kém đành thua,
Chẳng thấy chi chi thấy lập chùa.
Đời mới không lo đường sự sống,
Lối xưa còn tưng chữ nam mô.
Thiếng gì tượng gỗ xôi chè cúng,
Bày những trò chơi trống mõ khua.
Mang tiếng cà sa ai đó tá!
Trong mình dử sạch bụi trần chưa?

Viếng mộ bạn.

Muốn tìm bạn cũ biết tìm đâu?
Một nấm trơ trơ ngọn cỏ rầu.
Xác thịt dập vùi còn cát trắng,
Linh hồn theo dọi mảnh trăng thu.
Thác đành yên phận thân cây đá,
Sống những dau lòng cuộc bể dâu.
Cho biết kiếp người là thế thế,
Cốt sao khỏi thẹn mặt mày râu. (R. G.)

CHUYỆN ĐỜI

Trên con đường dinh nghiệp

(Câu chuyện khai mỏ đồng)

Trước gian nhà lầu, có một tấm bảng trên đề mấy chữ «kỷ sư về nghề mỏ». Bên cạnh đường đậu một chiếc xe ô tô rất đẹp. Dòm vào trong cửa sổ phòng khách thấy có 2 người đương ngồi nói chuyện. Chuyện gì? chuyện dinh nghiệp. Ai ngồi đó? khách là ông thầu khoán T., chủ là quan kỷ sư X.

Câu chuyện dinh nghiệp thế nào? chuyện nầy có hơi dài một chút, song cùng một tánh chất về rỏ tình hình một phái người trong xã hội Việt-nam vào khoảng hiện thời, độc giả hãy lắng nghe:

Ai cũng biết ông T. là một nhà thầu khoán, đồn điền cao su có mấy sở, và mấy gian phố cho thuê, xe ô tô đôi ba cái hãng năm số vào cũng khá, lại thêm cái thủ đoạn cho vay đặt nợ nầy kia nên về đường vẫn minh vỏ, ông cũng lòe loẹt một khoảng khá dài; ai cũng nhận là một nhà dinh nghiệp có tiếng. Tuy vậy theo như lời những người biết rỏ lịch sử ông thì ông cũng chẳng có tài cán gì khác là đầu tiên làm... chắt lót được nhiều ít làm mấy gian nhà, trước kia chấp gian nhà ấy vay tiền nhà băng, từ đó cứ vay tiền nhà băng làm công việc thầu nói trên mà phất dần dần, nghiễm nhiên một nhà tư bản ở xứ ta (?). Đấy là lời người biết chuyện kể lại, chớ nếu người ngoài lại đây, hay là người nào xa lạ chưa quen thuộc, bằng theo con mắt vật chất mà xem ông thì còn nói gì nữa: Ai cũng tưởng lầm là người Âu người Mỹ đâu đâu kia!

Thế thường leo cao té nặng, vui nhiều thì khổ cũng chả vừa. Không rỏ con ma vật chất kia nó xoay ông thế nào mà chỉ trong mấy tháng, bao nhiêu công cuộc nói trên đều cầm bán cả. Hỏi người biết ông thì họ nói vốn ông nhờ các nhà băng, nay gặp nhịp kinh tế khủng hoảng nầy, các nhà băng không những không cho vay nữa mà lại đòi nợ trước, nên ông ta

(Xem tiếp trang 2 cột 1)

ƯU-THỜI

XỬ KIỆN LỐI MỚI

Dân xứ Argentine hèn Nam-Mỹ tánh khí nóng nảy lắm. Mấy quan dự thẩm bên ấy bèn lợi dụng cái tánh khí đặc biệt ấy.

Mấy lúc này tại Buenos-Ayres người ta tra các án kiện một cách rất mới. Người ta để người bị cáo và đồng lỏa ngồi đối diện với nhau. Rồi quan dự thẩm bắt đầu chỉ mỗi người mà nói:

— Anh Giáp.... người ta cáo rằng anh phạm tội nọ....

Lập tức Giáp đứng xốc giậy, trả lời. Mấy người kia nghe nói cũng đứng dậy cãi; người nói chuyện nầy, kẻ dẫn chuyện khác, tự nhiên gỡ mạnh mối ra tất cả.

Rồi đến phiên Ất, Bính v. v.

Trong phòng có đặt sẵn mấy người tốc ký ngồi đủ nơi, ghi chép cả, không sót một lời nói. Rồi đó quan tòa chỉ phải coi các bản tốc ký mà nhận ra chân dả, ít khi sai.

Cái lối xử kiện ấy cũng hay thật, nhưng hay là ở đâu bên Nam-Mỹ kia, chớ nếu đem qua bên mình thì chắc vô hiệu, vì người bị cáo bên mình có cái tài ăn nói như họ đâu, thì lấy gì mà tốc ký!

G. H.

Nhân ngày kỷ-niệm năm thứ nhứt NHẮC LẠI CHUYỆN DÂN-QUỐC TÂY-BAN-NHA

(Tiếp theo)

Đến giữa tháng 6 năm ngoái ở Âu-châu lại có lắm điều quan hệ, nhứt là ở nước Đức, nhưng cũng chính trong lúc ấy nước Dân-quốc Tây-ban-nha đương trải qua một thời kỳ mà ta có thể gọi là thời kỳ thứ nhì, cũng đồng thời kỳ thứ nhứt về các dấu vết đặc biệt, nhưng các dấu vết nầy lại càng phóng đại ra nhiều. Cái nền tản quán quyền đã sụp đổ hẳn rồi, không có hy vọng gì vãn hồi lại được; cái nền dân chủ đã xây dựng vững vàng rồi, nhưng tình hình trong nước càng ngày càng thêm rắc rối.

Phái tôn giáo cũng bị thiệt hại rất nhiều, các đặt quyền của họ ngày xưa, đều hủy hết; nhiều tay cự phách trong phái nầy, nhiều chức trọng quyền của họ phải bị trục xuất.

Cái sức mạnh của các chánh thể độc tài xưa là binh bị cũng bị sửa đổi rất nhiều. Trong 2 vạn vị võ quan, có 8 ngàn người phải về hưu trí. Các binh bị bọc hiệu đều bị đóng cửa trong một lúc tạm thời.

Cuối tháng 6 thì là ngày tuyển cử ở các hội nghị lập pháp (28-6). Kết quả cũng vẫn tốt đẹp cho Dân quốc. Chỉ có ở tỉnh Navarre dân cử còng có bỏ thăm cho mấy người về phái *Carliste* (1). Ở khắp các nơi khác, đâu đâu dân xã hội cũng thắng số. Nhưng tại Cát-tân thì bọn tự trị đều đi về với đại tá Macia.

Ở tỉnh Andalousie cũng náo động, gần như ở Cát-tân. Trước đó một ngày đội quân hàng không làm phản nghịch để cổ động cho một chánh phủ Dân quốc Anda'ousie, tách riêng ra Tây-ban-nha. Người để xướng ra cuộc phản nghịch nầy là tư lệnh Franco, một người trong số người bị đày mới về nước, một người trong số các người gởi thân nương dựa ở nước Pháp, và đã tận tâm giúp sức cho cuộc đánh đổ chế độ quân quyền được thành công. Thế là ngày nay tư lệnh Franco trở thành một trở lực cho cái chánh thể mà trước kia tư lệnh ra sức đào tạo.

Lại đến các cuộc bãi công. Các cuộc bãi công trong tháng 5 so với các cuộc nầy không thấm vào đâu cả. Trong cả một tháng 7, không một thành thị nào là không có chuyện lôi thôi và lưu huyết. Tại Séville cảnh sát phải đánh nhau với thợ đình công. Trong một ngày 25 tháng 7 có 30 người chết và 300 người bị thương.

Đến ngày 28 tháng 7, các hội nghị lập pháp tuyển cử bửa cuối tháng 6 đã nhóm hội. Chính phủ tạm thời nay giao quyền lại cho hội nghị. Thế là trải qua ba tháng gặp nhiều nỗi khó khăn nhưng chính phủ tạm thời cũng đã phò trì được Dân quốc.

Các người cầm quyền đã thay đổi, nhưng mà tình hình cũng y nguyên. Vấn đề Cát tân cũng không sao giải quyết được. Vả vấn đề Cát tân là quan hệ nhứt, và nó có thể làm vấn đề độc nhứt của chánh phủ Tây ban nha. Cái trở lực nầy mà phá tan được, thì các điều trở lực khác tự nhiên cũng mất ngay. Nhưng cái trở lực nầy vẫn còn mãi: ngày 15 tháng 8, đại tá Macia thân hành đến thủ đô Tây ban nha một cách trọng thể để trao cho nội các Tây ban nha một bản dự thảo chương trình tự trị của Cát tân.

Các cuộc bãi công cũng vẫn kéo dài không ngớt.

Cử chỉ của đại tá Macia đó là muốn cho nước Tây ban nha công nhận cái quyền tự trị của Cát tân. Vì xứ Cát tân biết rằng hội nghị lập pháp chắc sẽ bắt đầu lo thiết lập cho nước Tây ban nha một bản hiến pháp mới; mà Cát tân thì muốn cho vấn đề tự trị của mình được giải quyết ngay, sao cho sự tổ chức tự trị của mình được chánh phủ Tây ban nha công nhận ngay, để cho khỏi dính dấp với cái hiến pháp mới.

Thời kỳ thảo luận hiến pháp cũng phải đến ít ra một tháng. Trong thời kỳ ấy khắp trong nước vẫn lộn xộn không yên. Tại Navarre lính cảnh sát phải can thiệp nhiều lần! Saragosse và Barcelone lại náo động hơn hết (ngày 3-9 ở Barcelone có đến 300.000 thợ thuyền đình công), và đã xảy ra nhiều trận xung đột, và nhiều người bị chết.

Từ nay tình hình rất rối ở Tây ban nha, chỉ do bề trong mà phát khởi. Các tướng sói của nhà vua đã bị bắt, vua Alphonse bị hội nghị lập pháp kết án, những điều ấy đã chứng rằng chính thể Dân quốc không có điều gì lo sợ về mặt ngoài, và phái quân chủ.

Bước qua tháng 10 thì đã thấy sự phân cách tôn giáo với chính phủ; vấn đề nầy trong 3 năm thì sẽ hoàn toàn giải quyết; tại Grenade xưa nay yên điềm, cũng trong tháng 10 nầy lại nổi lên có biểu tình; cũng tháng mười các nhà đạo sĩ thuộc giòng *Jésuites* bị trục xuất, các trường giòng cũng bị đóng cửa; cũng trong tháng 10 đã xảy ra các cuộc rối loạn ở Cadix và Barcelone.

Trong mấy tuần cuối năm 1931 tình hình cũng không thấy yên tịnh. Qua đầu năm 1932 thì tình hình lại nghiêm trọng thêm. . . . . .

Như vậy là ta đã làm một cái bản thống kê sơ lược các việc hệ trọng đã xảy ra ở nước Tây ban nha trong trọn một năm đầu chánh phủ Dân quốc; làm thống kê mà nhường phần phê bình các việc đã xảy ra và các nhân vật trong cuộc cách mệnh nầy cho các nhà cao kiến. Ta cũng không đủ tài liệu mà bàn về cái tương lai nước Dân chủ trẻ tuổi nầy.

. . . . . .
. . . . . .

Giang-Hạ

(1) *Carliste*: là một phái chính trị ở Tây ban nha có tư tưởng quân chủ, về phái Don Carlos.

Ai là ban thanh niên muốn không lầm lạc trên con đường tình ái; muốn tìm được cái hạnh phúc chân thật trong sự hôn nhân; Nên đọc bộ triết học tiểu thuyết đăng ở trong ba, từ số báo 172. Ai chưa đọc, nên tìm đọc từ số đầu; ai đã đọc mấy số đầu, nên gắng đọc cho trọn bộ.

Đâu Là Cõi Phúc

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

CHUYỆN ĐỜI

(Tiếp theo trang nhứt)

cũng không tránh khỏi cái nạn chung đó. Thế là bao nhiêu công phu và thủ đoạn bòn công dựt mối của ông, đều bị cái vô lòe nó rút đi đâu mất, hễ lên thấy chỉ còn một gian nhà và một chiếc ô tô thường ngày thấy ông ta đi đạo kiếm công việc để thầu.

Cái người làm ra bạc vạn thuở nay mà nay sa vào cái cảnh địa tăng trước thiếu sau như thế, không thể nào ngồi mà khoanh tay. Tính tới tính lui, lo quanh lo quẩn toan làm thế nào khôi phục lại cái hạnh phúc mà nó mới lìa mình đi sang nhà khác đó. Trong lúc suy nghĩ, sực nhớ đến một người bà con đi học bên tây, tên là X. đậu bằng kỹ sư mới về mấy tháng nay. Tự nghĩ rằng mình dầu tiếng là tay dinh nghiệp, chẳng qua gặp nhịp làm nên, chớ chẳng khoa học kinh tế gì, nên tính chưa đủ nước mà cũng không tìm ra nước gì cho xuất sắc làm nên mối lợi to tác. Anh này đi học nước ngoài về, tất là rành nghề kinh tế lắm, nên tới bàn cùng anh ta chắc sao cũng có chỗ bổ ích cho con đường dinh nghiệp sau này....

Dong ô-tô đi, vài ngày tới nơi. Bà con lâu ngày gặp nhau, ngoài câu chuyện hàn huyên ra, bên thì kể cái lịch sử ông thầu về vang lâu nay, bên thì thuật chuyện nghe thấy cùng công phu học tập mấy năm trời, kéo dài trong cuộc tiệc rượu chén trà, rồi dần dần nói đến « *tiền đồ dinh nghiệp ở xứ ta sau này* » :

Ông thầu. — Ngài đi học về, đã định làm việc gì chưa ?

Ông kỹ sư. — Tôi mới về mấy tháng nay còn đương xem xét tình hình xứ ta, xem có thể đem sở học của mình mà thực hành được cái gì không đã. Nếu như không chỗ mó tay vào thì tôi sẽ sang Tây lại. Dầu gì bác, như sở học của tôi mà ở xứ Âu Mỹ thì thiếu gì việc làm !

— Ngài xem xét trên năm nay, đã có mối manh gì chưa ? như có thì tôi chịu giúp vốn, chúng ta cùng làm để làm gương cho kẻ khác.

— Tôi mới về vẫn chưa đi đâu, chỉ xem qua mấy tờ báo quốc văn song cũng nhân đó mà phát kiến được một mối tương lai tất có đại lợi, mà mối lợi ấy như mình làm sớm thì sau này không ai tranh lại với mình.

Ông thầu có ý muốn biết, hỏi :

— Mối gì ngài cho tôi nghe nào !

— Thong thả ! trước tôi phải nói qua cái lối học : kinh tế của người nước văn minh cho bác hiểu cái lý nó đôi chút đã. Môn học ấy rất phiền phức, song cốt nhứt là 2 điều :

Một là phải có con mắt thấy trước (prévoyance).

Hai là chọn nghề gì mà người ta ít đường cạnh tranh.

Hai điều ấy người mình ít ai nghĩ đến, mà chỉ tóm lại trong một mục đích là thấy rõ cái đường xu hướng của xã hội sau này sẽ chuộng qui những cái gì thì cái ấy tất phát đạt. Mình sắm sẵn trước, để đón trước cái phong triều ấy thì vốn chỉ một mà lợi đến mười đến trăm, lại không ai tranh cạnh với mình, vì họ không có sẵn như mình. Chớ nói gì cái lối đinh nghiệp của người mình thấy ai làm gì thì làm nấy, như cái lối đồn điền cao su của mấy nhà buôn, cùng làm báo làm sách như mấy bác văn sĩ, không khác một miếng thịt thấy người kia ăn, mình cũng chạy kiếm một thẻo để thêm có ăn thua gì.

(*Kỳ sau sẽ hết*)

CÁI BỆNH "MẤT GỐC"
TRONG XÃ-HỘI VIỆT-NAM TA NGÀY NAY

X

Vào khoảng vài mươi năm nay, trong xã-hội Việt-Nam, thấy phát sinh ra một cái tình trạng tinh thần rất đặc biệt. Cái tình trạng bất thường ấy, ta có thể gọi là «bệnh mất gốc»; vì nó bất thường cho nên mới gọi là bệnh ; lại vì nó bất thường cho nên không sẵn danh từ thông dụng để định chỉ, mà cái danh từ mới này cần phải xuất hiện.

Đứng về một phương diện mà bàn, con người ta vẫn có chỗ tương đồng cùng loài cây cỏ. Cây cỏ có rễ, có gốc, ăn bấm vào mặt đất mà sống. Con người cũng vậy, sống trong một hoàn cảnh xã-hội nào thì thường thường bấm chặt vào hoàn cảnh ấy. Những mối tình cảm nó gắng dịt con người với thế-giới ngoài, toàn là bao nhiêu gốc rễ của con người, không khác gì gốc rễ của cây cỏ, chức vụ chính để dẫn hút sinh khí ở ngoài vào. Những dây liên lạc vô hình ấy đều theo trường hợp mà khác nhau, tính chất khi hậu khi bạc, phạm vi khi hẹp khi rộng: kể từ cảm tình dân tộc, xã-hội, gia-đình, cho đến cái tình thích ưa một vật khí dụng nhỏ nhen, đó toàn là những mối quan hệ xây đắp nên cái thế quần sinh của con người cả. Cái gốc tình cảm của mỗi người ta phức tạp như vậy đó. Nếu ta đứng về một động mà quan sát, xã hội biến cách, cái gốc tình cảm tất nhiên sẽ thay đổi cho thích hợp, mà sẽ bày ra trước mắt ta nhiều trạng thái rất tân kỳ. Có lúc, không khí thái bình dầy dẫy cả xã hội, ăn làm đã no đủ, mà cái tình cảm đối với ngoại giới lại rất giới giáo : con người bỉnh như không đủ nghị lực mà dè nén tình cảm, cho nên phải để dành riêng cho ngoại giới một địa vị rất quan yếu trong tâm khảm mình, đó chính là những lúc mà cái gốc tình cảm của con người được kiên cố và phong thạnh. Trái lại, có lúc bao nhiêu tình cảm đều thu xúc lại, hoặc tiêu một đi ; con người đối với ngoại giới ra chiều thờ ơ lãnh đạm : thấy người không biết mến, thấy vật không biết ưa, một mình trơ trọi trong hoàn cảnh xã-hội. Con người bỉnh đã tách riêng ra một cõi, cảm xúc càng ít, thành ra cô-lập mà cái gốc tình cảm cứ biến dần đi mãi. Cho đến lúc con người không còn một chút tình cảm nào liên lạc cùng ngoại giới nữa, thì lúc ấy, con người đã phải cái « bệnh mất gốc » rồi vậy.

Cái « bệnh mất gốc, » không phải riêng gì xã hội Việt nam ngày nay ; các nhà xã hội học đã từng có người chiêm nghiệm ở các nước Âu Tây. Nhà tâm lý học Pháp là Paul Bourget, trong bộ ái-tình tiểu thuyết « Đành phải chịu vậy » (1) đã cố sức miêu tả nên một cô con gái « mất gốc » kim thời. Cô ta sinh trưởng ở trong xã hội công thương, lại con một nhà phú hộ ; thành thử cái tình xa lợi chất chứa đầy óc, mà cho đến lúc lên 20 tuổi, trong đời chỉ biết say đắm vào sinh hoạt vật chất, xa xỉ đến bực, bạc liền đổ như nước chảy. Đi ra cô ta đã sẵn óc xu lợi, làm việc gì cũng lấy lợi làm chủ, rồi đem con mắt xu lợi mà nhìn thiên hạ thì thấy ai cũng xu lợi như mình, kết quả là tâm hồn phải liệt nhược dần, *không còn đủ sinh khí mà lãnh nhận những mối tình cảm chân thuần nữa*. Đã sẵn óc xu lợi, mà trong tay lại không thiếu thốn một vật gì, cho nên *không còn biết ưa qui một vật gì nữa*. «Người đời, hễ đã sống vào một hoàn cảnh nào, thì dù ít tình cảm đến đâu, thế tất đối với cảnh vật ngày ngày thường ngắm, đối với khí dụng ngày ngày thường dùng, thế nào cũng có cái tình quyến luyến rất đặc biệt... Thế mà cô con gái kia thì khác hẳn. Đã từng ở những lâu đài đẹp đẽ,...., đã từng bước đến những nơi thắng tích danh sơn, nhưng lâu dài ấy, non nước ấy chỉ thoáng qua trước mắt cô ta chẳng khác gì một giấy phim chớp bóng vậy...» (đoạn này dịch y theo nguyên văn của P. Bourget).

Ấy vậy, cô con gái, đối với ngoại cảnh, tuyệt nhiên không có mối liên lạc về đường tình cảm. Ta xem đó có thể lãnh hội cái « bệnh mất gốc » là thế nào.

Trong hai mươi năm lại đây, ai có để mắt quan sát thì cũng thấy trong xã hội Việt-nam ta, có một hiện tượng rất tương tợ với tình trạng tinh thần của cô con gái ấy. Đành rằng ở xứ ta, những hạng người bị « bệnh mất gốc », giai cấp nào cũng có nhưng nhiều nhứt là nhà tiểu tư sản và lao động. Khác với cô con gái nói trên là dân ta sinh kế khuẩn bách, tài phú cùng kiệt, còn cô con gái kia thì sinh hoạt sung thiệm ; nguyên nhân thì khác, mà cái kết quả là « bệnh mất gốc » thì lại giống hệt nhau. Cái « bệnh mất gốc » ở xã hội ta, không phải thuần nhứt dầu dầu cũng phát lộ ra một cách rõ rệt ; nhưng dù có bị những hiện tượng xã hội khác che lấp đi nữa, mà cái chứng bệnh đã thiệt có, thì ảnh hưởng cũng quan trọng và sâu xa...

V. D.

(1) *Quyển « L'Irréparable » một thi dụ bao giờ cũng là một thi dụ, nghĩa là vẫn không giống hẳn với sự kiện ta đem ra mà so sánh. Nguyên-nhân có chỗ khác, kết quả tối hậu cũng khác. Chỉ có chỗ tôi diễn giải ra trên là giống với cái bệnh mất gốc ở xã hội ta mà thôi.*

KIM-LAI TẠP-CHÍ

Số 6, sẽ ra ngày 21 Avril

1· *Giới-thuyết của kinh tế-học.*
2· *Lúa gạo của ta sẽ bán được.*
3· *Vấn đề quốc-học.*
4· *Ông vua điếm.*
5· *Nhìn quanh thế giới (ba bài).*
6· *Gặp đâu nói đó (ba bài).*
7· *Vân vân.*
8· *Cuộc thi văn-chương rất lớn.*
9· *Chuyện vui : Nếu người có đạo.*
10· *Thương thuyết về nghề buôn.*
11· *Độc-giả luận đàm: ảnh-hưởng của kinh-tế khủng hoảng đối với điền-chủ và thương-nhân.*
12· *Tiểu thuyết : Anh chàng đầu bạc.*
13· *Thời sự — kinh-tế thời-đàm.*
14· *Một bức tranh đồ.*

PHỤ TRƯƠNG PHỤ-NỮ

(Kỳ nào cũng có)

1· *Phụ nữ với thi-văn*
2· *Vấn đề mãi-dâm*
3. *Những điều vệ-sinh trong thai nghén.*
4· *Đầu xảo phụ nữ ở Saigon.*

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Ai viếng thăn kinh nên biết

Trải một năm ngoái đến nay, cái vẻ êm đềm ở chốn thần kinh đã bày tỏ, nhân dân làm ăn như thường, chẳng có sự gì trở ngại.

Nhưng mới mấy bữa nay lại có hơi đổi khác: ban đêm từ 9 giờ trở đi, người nào quen thói cũ còn dạo chơi trong thành thì bị xét hỏi hẳn hòi.

Vậy bà con ai muốn đi chơi trong thành lúc 1 an đêm phải nhớ đem cả t-cước bài-chỉ kẻo sợ lôi thôi.

Mục-nhi

THỪA THIÊN

Cái nạn trộm trâu

Các làng trong tổng Sư-lỗ, huyện Phú-vang xa núi mà cũng xa biển, dân sinh không có nghề nghiệp gì, chỉ chuyên về nghề làm ruộng mà thôi. Trong sự làm ruộng con trâu chiếm một phần trọng yếu. Mấy lâu nay tai trời vạ đất, trận dịch làm cho súc vật tổn hại biết bao. Gia dĩ lũ trộm lại hoành hành một cách tàn bạo nữa ! Các làng ở gần miền núi, như Lương-văn, Thần-phù, Khánh-giư, Huỳnh-yên v. v. rừng nhiều cây rậm, nên kẻ trộm hay lấy đó làm sào huyệt, đi trộm trâu về đấu rồi niết mà bắt thục. Một con trâu thục ít nữa 20$. Không thục thì chúng nó ăn thịt. Khi bắt thục thì chúng nó co xách một cách lạ lùng lắm : nói đều gì thì đốt nhà.

Xem trước đây 2 làng Lương lộc, Khê-xá và ông Tú-tài Đoàn-Châu có đơn trình đích danh, quan trên có bắt chúng nó giam, đến chừng tha về, thì nhà Tú-Châu và nhà lý Liễu bị đốt. Từ đó về sau ai mất trâu thì đi thục chứ không giám nói.

Mấy lâu nay những tên trộm ấy như : ên Vị ở làng Thần-phù, tên Viện ở là g Huỳnh-yên, tên Khoai ở làng Lương-văn, tên Lỏa ở làng Khánh-giư, tên Lương ở làng Đông-sơn, ăn bạc thục của các nhà mất trâu cũng đã nhiều.

Cả tổng, lý đã có đơn kêu với quan có các nhà mất trâu làm chứng rành rành.

Làm ruộng nhờ sức trâu mà bị bọn gian đạo làm rối như thế, cái nạn ruộng trắng đồng hoang, dân gian đã không nghề làm ăn, biết lấy gì mà lo xâu lo thuế ! Mong quan trên lưu ý cho.

Dân trong tổng

Xứ Truồi có nên lập nhà thương không ?

Xứ Truồi một ngày một p'ong thạnh, dân số thêm đông, trong xứ lại có trường học lớn, số học trò ngoài hai trăm, thế mà không có sở nhà thương nhỏ để giúp đỡ trong khi đau ốm.

Vậy xin quan trên và thân hào trong xứ trù liệu thế nào làm cho có một cái nhà thương thì dân Truồi rất được nhờ. Mong lắm !

L. M. D.

NGHỆ AN

Cách rước khách lạ nhỉ !

Hôm 5 A·ril, hồi 9 giờ rưỡi sáng, có chiếc xe ô tô n· A 1996 của Đỗ-hữu-Bích đỗ trước sở bóa xa để rước khách. Lúc ấy có cụ già nhà quê đi qua định đi Đỗ-lương song chưa tới giờ thành chưa muốn đi. Thế nào mặt kệ, tụi tài xế ập tức tới dựt nón và gói của cụ bỏ lên mui xe. Cụ già trèo lên lấy, chúng lại dựt mất, bây g ờ cụ tức quá lại níu xé, song một mình lại già yếu, tụi kia mở máy cho xe chạy ! Thế là cụ không muốn đi chúng cũng bắt đi. Cách rước khách lạ đời chưa !

Tr. N.

QUẢNG BÌNH

Kẻ trộm

Ở làng Cao-lao-hạ, huyện Bố trạch chúng tôi biện nay kẻ trộm xuất hiện rất nhiều. Trong làng những kẻ bị trộm không sao kể xiết. Xin thuật mấy cái có bằng cớ như sau :

Bữa tháng giêng mụ xã Khan mất trộm một con bò, chạy đi trình làng, và tìm được nửa con ở gần bên điếm canh. Làng sức đem kinh mỗi ông một miếng, còn thì giao lại nhà chủ và bảo phải im, không thì quan bắt vào ra cực dấy (? !).

Lại đầu tháng Mai này thầy trợ T. ở trường cũng bị trộm. Thầy có vi bằng với làng và cũng có đơn trình quan huyện nữa, nhưng chẳng rõ quan xử làm sao mà các ông làng cứ dung gian, không tìm hỏi gì.

Làng Cao lao hạ lâu nay có tiếng là phong thuần, tục mỹ và các bậc tiền bối cũng đã tự khoe rằng văn vật đành hương, địa linh, nhân kiệt, mà bây giờ ra thế !

Mấy ông làng không làm tròn chức trách trấp dạo an dân vậy xin quan trên lưu tâm đến để dân được an cư lạc nghiệp.

Cao-hạ lương dân

QUẢNG NAM

Cũng nên phòng trước

Phố Tamkỳ đường rất hẹp, người ta lại đông mà mỗi ngày xe điện chạy qua chạy lại lăn xăn lí xí không biết mấy chuyến, bụi bay tối mắt, hơi xăn rực mũi, về đàng vệ sinh hẳn là có hại. Còn về sự rủi ro về tánh mạng bạn hàng ai dám đoán là sẽ khỏi được ?

Tưởng nhà nước cũng nên phòng trước, ra lệnh cấm các xe điện đi trong thành phố lúc ấy.

D. H.

QUẢNG NGÃI

Một lá đơn của học sinh

Kính bẩm quan Thủ hiến nhu tiọc chánh.

Chúng tôi là học sinh ở Quảng-ngãi xin thay mặt cả anh em bạn toàn kỳ mà công hiến đôi lời thô thiển lên hai Ngài, may hai Ngài rộng lòng chấp cho đôi điều lệ về việc học vấn thì anh em chúng tôi được nhờ :

1·) Thường thường hằng năm, gần mãn năm, nhà nước đặt lệ bạch Sơ đẳng tiểu học để xem xét kết quả sự học của anh em chúng tôi sắp bỏ trường Sơ đẳng tiểu học. Hội đồng khảo thí gồm có quan Tây và Nam. Đôi khi, một học sinh nào rủi ngồi vào phòng có quan Tây kêu âm tả tôi không hy vọng gì đến sự kết quả, vì giọng kêu khác hẳn với giọng của thầy ở trường, không nghe rõ được chữ gì mà viết, đành phải cầm bút chịu. Đó là về môn viết. Còn về các môn khẩu vấn thì các quan khảo thí hoặc Tây hoặc Nam, nhiều khi hỏi ngoài chương trình các bài học. Lắm học sinh bị lòng môn khẩu vấn về chỗ khổ tâm nầy.

2·) Trong đám anh em chúng tôi, có phần nhiều người đã có bằng cấp Sơ đẳng tiểu học rồi, muốn theo con đường học vấn nữa, song nghĩ vì tuổi đã cao (16!) phải đành ở nhà, thôi thì bao nhiêu công phu học tập mấy năm trước, nó đã thôi rồi, coi ng ích chi. (Trẻ tuổi 16 ấy có nhiều lẽ : vào trường công quá trễ, v. v.) Vì lẽ đó mà phần đông phụ huynh không muốn cho con đi học. Một nước mà toàn rặt là kẻ có học như thế, thì tương lai nước ấy bẩn là kém lên.

Vậy trong điều thứ nhứt, xin cứ mỗi phòng thi phải 1 hay 2 quan Nam đọc cho rõ ràng bài âm tả, ông chủ khảo là người Pháp để xem xét thôi. Xin các Quan khảo thí hỏi điều gì cho học sinh có thể tự sức trả lời được mà đừng vượt ra ngoài vòng chương trình (nhứt là về các môn Sử ký Địa dư). Về điều thứ hai, xin thêm cho hai năm nữa để còn tuổi mà vào lớp Trung đẳng.

Đôi lời quê kịch xin hai Ngài chấp chiếu cho thì chúng tôi xin đội ơn hai hai Ngài.

Nay kính xin,

Học sinh tỉnh Quảng ngãi

Sao chịu nổi !

Trong tháng chạp năm ngoái tên lý trưởng Nguyễn Đình ở làng An chỉ huyện Nghĩa-Hành, bị nhà cháy rồi báo quan nói rằng Cọng sản đốt ít lâu y dời nhà đi chỗ khác. Cái kiểu dời nhà của y có gì sướng bằng: tranh tre dân nộp cho, người không nộp tranh tre thì chịu 0$20,

. . . . . ;

Đến tháng giêng năm nay y dọn nhà về chỗ cũ có xin quan huyện sức dân nạp vật liệu như trước, nhưng quan không nghe và sức trát: đứa nào có nạp tranh tre thì lý trưởng Nguyễn Đình phải trả cho mỗi gánh 0$20.

Lời sức thì vậy còn dân thì cứ lo nạp tranh tre chẳng được xu nào.

Cũng trong lúc đó, quan trên sức khai nam phụ lão ấu, thì hương kiểm Trương Tông và hương mục Lê Hành lời khắp nhà dân bảo khai, lại buộc trả 0$20 giấy mực. Chuyện nầy quan trên biết rõ nên bắt những người bị lừa, khai minh bạch cả thảy hơn 50 người.

(Xem qua trang 3 cột 5)

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Mc-sư M. là người xỏ lá chuyên môn ở Trung-kỳ chắc ai cũng biết. Mới rồi mo xứ mang nghề vô Saigon làm cách sao không nhiệm để cho người ta bắt được và bị tòa án kết án 3 năm tù, 1000 quan tiền phạt.

Phụ sở lục lộ sửa mới mở được ở hồ Gươm, trước nhà hội quán hội Khai-trí Tiến đức (Hanoi) một cái gói dựng một ngàn rưỡi viên đạn. Các nhà đương trách đã mở cuộc điều tra.

Vì kinh tế khủng hoảng, mấy mẹ xứ Nguyễn-văn-Ngẫu, Nguyễn văn Nhiên và Nguyễn ngọc-Thủy ở làng Triệu yên, huyện Bình lục, tỉnh Hà nam (Bắc-kỳ) không làm gì ra tiền nên rủ nhau làm bạc giả 1$00 xài chơi, thời rủi sở mặt thám lại không dung.

Sợ bà con bị bọn vô lại lừa gạt, nên nhắc lại cho : hôm 24-3 một người tên Tào ở làng Đa phước hội, tỉnh Bến tre (Nam kỳ) gánh thuốc lá đi bán, bị 3 đứa là một tự xưng linh nhà nước, kêu lại xét rồi cướp mất. Lại ở Hanoi có một chú tây đoa độ 30 tuổi cứ lẫn quẩn lừa các chủ hàng mà lấy tiền luôn.

Hai ông hương Nguyễn văn Sửu, Phan huy Lợi ở Saigon bị cáo vào việc phá rối cuộc trị an đã y án mỗi người 5 năm tù và 5 năm biệt xứ. Để thịt nọng thịt dầu lại cho ai các ông ?

NHÀ THƯƠNG TƯ

TRƯƠNG-ĐÌNH-NGÔ

Y sĩ Đông-pháp

đã mở tại Quinhon đường Jules Ferry (sau lưng Pháp Hoa ngân hàng) thăm mạch, chữa bệnh và hộ sanh.

Nên chú ý rằng :

HIỆU BÀO CHẾ

THÁI-QUANG-KHIẾT

Ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây là rẻ, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ

Võ gia-đình 500 trang

Đông-chu liệt-quốc 500 trang

Giá 1$00 — QUAN-HẢI — Huế

SÁCH VỊ NƯỚC

Là bộ

« Công-Nghệ Tùng-Thư »

mới ra đời

(Cuốn A 1)

Dạy các nghề kim khí và cơ-khí — như thợ sắt ; gang, thép, chì, kẽm, đồng, thiếc, kẽm, a luy-mi-nhom, vàng, bạc, bạch-kim, máy móc v. v.

Có nhiều hình vẽ rõ rệt. Học sách này có thể làm một người thợ đủ tư-cách như các nước văn-minh Âu-Mỹ vậy. — Vì sách này do bạn công-nghệ lựa chọn ở các kỹ-nghệ và sách kỹ của các nước như : PHÁP, ĐỨC, ANH, NGA, NHẬT, MỸ, TÀU... Thâu thái của văn-minh mà mang ra bằng sách quốc ngữ để hiến đồng bào, tôi mong cho người nước được tiến bộ như các nước văn-minh). Vậy chẳ có ai ai, cũng nên mua mà dùng hoặc để dành cho con cháu (làm gia bảo). Sách dày 230 trang, giấy tốt. Giá 0$25. Mua buôn mua lẻ, thư và mandat đề cho nhà xuất bản như dặn : Nhật-Nam Thư-Quán 26 Coton Hanoi. Ở xa mua lẻ một cuốn thêm cước 0$25. Mới in xong phép luyện-công bí-truyền của SƠN-NHÂN và các vị dị-kỳ, kỳ kèm với catalogue 1932. Giá 0$10. Cuốn 60 NGHỆ IT VỐN giá 2$00.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, bàng đen, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chế hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng ke trên. Các Quí khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gỗ vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie *32 Rue des Cantonnais*

HANOI

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

hai quyển mỗi quyển 0$20

TẠI TÒA SAIGON

Khắp cả Nam-kỳ, Cao-miên, và Lào hễ nói đến THUỐC-XỔ hiệu NHÀNH-MAI, và THUỐC-DÁN hiệu CON RẮN, thì phần đông ai cũng đều công nhận là thần dược, vì sự hay của nó, và sự lợi làm giả. Nên ngày 27 février 1932, tôi có đem lên *Tòa Saigon* mà cầu chứng. Ai làm giả, ắt được sẽ bị nặng tội.

Thuốc xổ

Bệ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả côn trùng, sán, lãi, xổ đàm độc rất nhiều, xổ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

Thuốc Dán hay là Thuốc Cao

thì trị các chứng bịnh ngoài da. Nhựt là mụn, trị mụn đẹ nhứt hay. Trị nhậm mất rất tài, vì thuốc rút gươm và phong độc. Trị ghẻ, lác ngứa, đờn bà đau vú, lát, sài càng, nhứt đầu, mụt nhọt, nhức mỏi, tiêm la, hột xoài, các chứng bịnh ngoài da, dùng đến thuốc nầy thì sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25

(Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phanrie: Đồng-tuân-Uy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Bảo-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): *Hồ-trí-Phát maison Thuận-Xương*
FAIFO: *Bazar Hồng-Lợi 158 Pont Japonais*
TOURANE: *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
PHANRANG: *Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre*
QUANGNGAI: *Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG: *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI: *Chau-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT: *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT: *Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*

Mua sỉ huê hồng 20% xử phí tối hiệu, đi nơi)

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boîte Postale n° 63 -:- Saigon

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý*)

Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

MÁT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy y, ảnh mỹ thuật tối mở của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đỗi hoan nghênh, không sợ nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dương ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không dám bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mới biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề nầy đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

PHONG TRIỀU CAO RÂU

Đã 32 năm nay, chúng ta thường nghe tiếng « Phong triều » nơi đầu miệng mỗi người. Phong là gió, triều là nước lên; phong triều là có ý chỉ cái gì vang động sôi nổi trong một hồi, rồi yên đi, chớ không phải có tánh chất vĩnh viễn, nên cái gì đã thường, thì không gọi là phong triều. Có một điều nên để ý là phong triều có cái lai lịch sâu xa mà gặp nhịp bung ra, có cái tình cờ không gốc không nguồn, thoạt nhiên xảy tới sau hạ lớp xuống, ai cũng chừng hũng bụm miệng cười thầm; mà trong khoảng nó sôi lời rung động kia, thế nào cũng có người bị lụy

. . . . . .

Đến câu chuyện phong triều cạo râu mà ký giả sẽ thuật theo báo Tàu ngày 16-3-32 dưới nầy, mới là kỳ quái:

Khoảng tháng 3 đây, ở Quảng-châu, trước rạp Lát nọ, có hai người mạnh bạo muốn vào xem, gây chuyện rầy rà với người coi cửa. Bỗng chốc có một người trong rạp bước ra, râu ria mà cao, theo kiểu người nước..., trong đám đông có tiếng ó lên rằng: Nó đó! đánh! đánh! Chúng tưởng người kia là kẻ khuấy phá gì trong rạp hát, xúm lại như kiến, kẻ tát tai người đá đít. Người ấy sửng sốt, chẳng biết gì là gì. Sau cảnh sát vào can thiệp giải tán. Tra xét ra, té ra người nước.... không dính líu chi hết, thế mà đã chịu biết bao nhiêu cái đánh cái đá mềm xương kia! mà nguyên nhân chỉ tại người nào lấy một tiếng chửi có gì đâu!

Cách một bữa ở đường Đại-đức cũng xảy ra một chuyện giống như thế. Có một nhà y sĩ người Tàu cũng vì hàm râu thế nào mà bị người ta toan gây chuyện. Nhà y sĩ ấy biện bạch một hồi lâu và cũng gỡ nói lắm mới khỏi cái nạn lính cờ ấy.

Nhân chuyện xảy ra bởi cái kiểu râu... mấy bác thanh niên chớ cạo râu và cúp theo kiểu nước... kia sợ bị họa lây, đua nhau cạo sạch, mấy tiệm cúp nhờ phong triều cạo râu ấy, ứng tiếp không rồi, phải thuê thêm thợ cạo râu nữa để cung cho sự nhu cầu trong khoảng mấy ngày.

Xem thế thì phong triều có cái hay, có cái dở, có người bị lụy, lại có người được lợi. Đối với cái phong triều gì cần nhứt là phải xét đến chỗ từ đâu mà có.

S. S.

Lời cảm ơn

Chúng tôi xin có lời cảm tạ các cụ, các ông, các bà, có lòng hạ cố đến chia buồn, cho đồ phúng điếu và đi đưa đám phụ quản, thân phụ, nhạc phụ và tổ phụ chúng tôi là ông BÙI VĂN-CUNG. Hưởng lão tự khanh, hưởng thọ 54 tuổi, tạ thế ngày 6 Avril và an táng ngày 10 Avril.

Trong lúc bối rối, có điều sơ suất, xin các ngài thứ cho.

BÀ BÙI-VĂN-CUNG

và gia quyến đồng bái tạ

Điếu hút thuốc lào

Hiệu Hữu-Cơ ở đường Yên Hưng tỉnh Quảng-Yên (Bắc-kỳ) mới chế ra thứ điếu hút thuốc lào, làm toàn bằng đồng mạ kền, bỏ tài rất tiện và hút rất nhẹ nhàng, đã được Bộ Thương mại cấp bằng sáng tạo.

Giá bán lẻ trong Trung Bắc-kỳ, 1$,50 một chiếc, các xứ Nam-kỳ, Ai-lao và Cao-mên v. v. thì 2$00.

Bản báo xin cảm ơn hiệu Hữu-cơ đã gởi tặng chiếc điếu ấy, và xin giới thiệu cùng độc giả.

Tiếng-Dân

Cuộc đấu xảo Nữ công ở Saigon

Bắt đầu từ 4 đến 7 tháng Mai đây hội Dục Anh ở Nam kỳ có tổ chức một cuộc đấu xảo nữ công. Hội Trung kỳ Ái hữu có mở 1 gian hàng chuyên bày các đồ Trung kỳ. Chị em phụ nữ ai có làm được món gì, gởi vào dự cuộc đấu xảo thì xin *gởi trước ngày cuối tháng Avril nầy*, đặng kịp thời giờ mà bày nơi sắp đặt. Gởi cho ông Lê-Trung-Cư, Hội trưởng Trung kỳ Ái hữu 131 Place Maréchal Foch Saigon.

Thư gửi mua thuốc

Hải - ngọc - Đường

Lương chánh, le 29 Janvier 193²

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ

Tá Tài làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoàng hóa

(ANNAM) THANH-HÓA

Thưa ông,

Lâu nay những bạn hàng của tôi dùng thuốc Hải-ngọc-đường *Bách-Ứng*, ai ai cũng đều khen là thần-hiệu.

Mới rồi tôi gửi mua 30 chai thuốc Hải-ngọc đường *Vạn-Bảo*, mỗi chai giá 0$25, nhưng ông tính giá buôn là 5$40 ba mươi (30) chai và tôi không phải chịu tiền cước, tôi lấy làm cám ơn. Những bạn hàng của tôi, bất kỳ trúng mưa, trúng sương, trúng nắng, trúng thực mà sinh ra đau bụng, đầy bụng, đi tả, kiết lỵ v. v., hễ dùng thuốc ấy là kiến hiệu ngay.

Hiện nay thuốc *Vạn Bảo* ở hiệu tôi bán đã gần hết, vậy tôi gửi 10$80, nhờ ông chiếu theo giá buôn mà gửi gấp gấp cho tôi 60 chai *Vạn-Bảo*, để kịp có thuốc cho bạn hàng dùng.

Thuốc này không những người bị bệnh cần dùng mà thôi, ai ai cũng nên có một chai để phòng bệnh hoạn bất thường. Mong rằng ông chế nhiều hơn lên và bán rộng mãi ra thì tốt lắm.

. . . . . .

Mr TOÁN

Buôn bán ở chân Lương-chánh.

Grande Maison de Soieries

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- *77 Rue de la Soie* -:- **HANOI**

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lãnh bông mỹ diện, lãnh nhuộm trong Nam-kỳ, lương, tuýt, xuyến bông bắc hiết lớn, vấn, bằng, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lương cẩm các, sa hột, hột mè, the lá cỏ, nhiễu, hạ-cầu, nái, lụa quần anh, lụa cô-đô, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75 0m80 và vải màng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, lãng và đủ các màu, giá bán sỉ rất nhẹ, gởi đi các tỉnh theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi và giấy phèn nữa.

Các quí khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thường-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Quí khách mua giám hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nhẹ mà lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các quí khách chiếu cố mua giám hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn cả công.

Nay kính cáo

Chủ nhân

NGUYỄN-CÔNG thọ ký

Việc trong nước

(*Tiếp theo trang nhì*)

Lệnh trên chẳng vâng, hiếp dân đến cùng, lý hương như thế có chỗ dung không? Dân làng lại cáo

Nhiều dân quá!

Làng Phú Vinh, tổng Hành trung, huyện Nghĩa hành có viên chánh tổng Huỳnh Trác, đại hào mục Hồ Liễn và lý trưởng Bùi *Diệu* sách nhiễu dân quá. Xin kể mấy chuyện gần đây:

1·) Tháng chạp năm ngoái tại làng Lâm sơn có tên Trần Sự vất con chó chết ra đồng, chánh tổng H. T. bắt được, bèn đòi Trần Sự về tại nhà lý trưởng Đinh Khoa, mà dọa: không biết phép vệ sinh, gieo bệnh truyền nhiễm, gông cùm giải huyện.... Trần Sự van lạy suốt ngày, và chạy vạy được 10$00 cho y bỏ túi thì yên chuyện.

2·) Hồ Liễn ngụ tại làng Lâm sơn làm đại hào mục làng Phú vinh, là một tay xảo quyệt, quanh năm chỉ thơ thẩn hết làng nầy đến làng nọ, kiếm cách sinh sự.... Vì y xui giục nên chú cháu họ Ngô (Ngô Mô và Ngô Tắc làng Tịnh phủ) kiện nhau, sau kết quả y nuốt được một đám ruộng của Ngô Mô. Việc xã Thanh (Tịnh phủ) thay đổi khế tờ với Lê Trí (Lam sơn) bị giác lộ, xã Thanh phải giam bán ruộng đất, cũng tay nó gây ra.

3) Còn lý trưởng Bùi Diệu, thì tháng hai năm ngoái nhà nước có phái lính Lê dương đến ở tại làng coi đắp đường. Làng phải mượn bạc dân hết 121$ để nuôi cơm. Số bạc ấy quan Sứ đã trả lại, nhưng y bỏ túi. Nghe có người kiện nên y đến mấy nhà cho mượn bạc khi trước xin rút giấy, thong thả sẽ trả. Số bạc ấy chắc cũng đi đời, vậy nhờ quan trên!

Hào mục như thế! Khổ!

Người biết chuyện

PHAN RÍ

Xin Chánh phủ ghé mắt.

Phong trào kinh tế khủng hoảng trót ngoài hai năm nay, ở xứ ta kẻ biết bao nhiêu là người thất nghiệp mà lại còn phải vướng tai nầy nạn nọ là khác nữa.

Riêng về hạt Phanri thuộc tỉnh Bình thuận, ngoài một năm nay, nhơn dân đều khốn đốn, tai dồn

(*Xem qua trang 4, dưới cột 1*)

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TICH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu sắc mặt vàng, da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bịnh ít thấy đỡ hẳn hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TẤN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỨ Kim-liên năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUE: Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỘT phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông-vệ
NHATRANG: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT: DINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO: HOÀNG ĐẮC-VINH 158, phố Pont Japonais.
DONG-HOI: Lê Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh. khắp ba kỳ có Đại-lý bổ cứ

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc **ĐẠI BẢO-DƯỠNG** 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bệnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phá ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng da, khí huyết hư hèm, ung lở các đầu xương và chân tay, đau nhức thối tha quá. Người tàng bảo thế là bệnh phong, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tới bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và **Tiên-Tửu** của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho bà Thìm tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Cháu Gái tôi 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư hèm và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên vậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu **mỗi chai 5 đồng.** Vậy xin Ngài gửi ngay cho: **Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền-chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh.** »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động kinh đã 3 năm nay, tốn tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mua khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi **4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai).**
Mr Nguyễn - khắc - Cung. Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-tường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc **bổ phổi, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt,** hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, táo, tỉ, tả bại đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngũ nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tinh di hoạt, mộng, hậu sản, kinh-nguyệt hư hèm, xanh cơm, sinh bạch-bạch, đẻ non, vân vân... cũng mau khỏi lắm. Còn như bịnh phong (phải) ho lao, đau bụng sinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thơ về bổn-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn vì ở nước Nam, duy Bổn-đường mới có các môn thuốc gia truyền về phong, lao, cổ, lại, hay tuyệt trần, 100 ngày đàng, khỏi cả 100, nên đừng bảo gửi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng loại mà hết lòng cổ-động giúp đỡ đăng báo khi đau ốm khỏi nỗi tiền mất tật còn với các thầy lang vườn... đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch: **ĐẠI-BẢO-DƯỠNG,** *22 Médicaments* **HANOI**

Đâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: C. Flammarion — *Giang-Ha dịch-thuật*

Số 7

Một nhà tài chánh cũng nói vào:

— Nhiều khi người ta làm vì món của hời món. Thường thường không làm sao có thể trông bề ngoài các gia sản mà đoán được, cũng như ta đồn rằng tử tước Cư-yết là cực kỳ giàu, té ra vừa rồi tử tước qua đời người linh số gia sản, mới biết rằng tử tước chỉ để lại có 60 triệu!

Ông nghị viện nói:

— Thế mà tôi tưởng ông giàu hơn nhiều chớ!

Một người khác nói:

— Các ngài lầm rồi, ông ấy để lại tám trăm triệu chớ không ít đâu.

Bà hầu tước nghe nói những tám trăm triệu, thì cả khen:

— Vậy à! như vậy thì người ấy tài quá đi!

— Tử tước chết rồi, không biết đã có ai mua lại mấy con ngựa của ông chưa?

— Chưa ai mua cả, đến thứ năm đây mới khởi sự bán.

Một bà bá tước nói:

— Tôi thích cặp ngựa hường của tử tước quá.

Một chàng thanh niên cũng nói:

— Tôi chẳng thích ngựa chút nào, tôi chỉ ước mong dượt được giải quán quân nghề đua xe đạp. Vừa rồi tôi đã đi tám chục cây số!

— Người ta nói rằng tuần vừa rồi A-tây đạp thụt lui mà đi được hai cây số.

Người vợ nhà tài chánh cũng lấy làm lạ:

— Kỳ thật! Cứ đi thẳng lối trước một mình không phải là thú hơn đạp thụt lui như vậy sao?

Một cô còn trẻ nói:

— Cũng có đều thú hơn nữa.

— Gì vậy tiểu thư?

— Xe đạp hai người!

— Phải rồi, đây cũng sắp có đám cưới bằng xe đạp hai người.

— Hôm qua tại sở đốc lý Nơ-dy đã có một cái đám cưới toàn đi bằng xe đạp, cả cô dâu nữa.

— Cái đời xe đạp mà! Ta hãy bỏ ngựa đi vậy.

Một nhà viết báo bèn ngang câu chuyện hỏi:

— Các ngài có biết những tin tức trong bảy giờ lại đây không?

— Một anh em bạn của ngài bị bắt hoặc là Nội các đã đổ rồi chớ chi.

— Ngài nói trúng rồi, chính cái tin đó. Nội các đã đổ! Đổ vì vấn đề «thuế đày tớ».

— Không! không lẽ nào lại đánh thuế cả đầy tớ!

— Ngài xem đó coi! họ đánh thuế ngựa, thuế chó, thuế cửa, thuế cửa sổ, thuế không khí, thuế ánh sáng, thuế bánh mỳ, thuế rượu chác, thuế nhà ở, đánh thuế từ dưới hầm nhà lên đến trên nóc, từ cái đế giày dưới chưn đến cái nón đội trên đầu.. họ không chừa một vật gì, thì họ lại tội chi không đánh thuế đầy tớ? Sự tiêu xài lẳng phí của nhà nước cứ nhắm mắt mà tăng lên mãi thì muốn cho ngân sách được quân bình phải đổ ra tăng các thứ thuế, và đánh thêm các thứ thuế mới. Đó là cái ngày nhà sản tương lai cho toàn quốc vậy. Bảo làm sao bây giờ?

— Mà nội các đã đổ. Nhưng nội các nầy thành lập chỉ không đầy hai tháng.

— Người ta đồn rằng đức tổng linh sẽ xin từ chức.

— Phải một vị hoàng đế có phải dễ hơn không? Kìa các ngài xem mười Anh....

Bà chủ nhà thấy câu chuyện đã kéo xa bèn nói:

— Chánh trị! chánh trị! Thôi đi, các ngài đừng nói chánh trị mà sinh giận nhau. Cấm nói chánh trị mà!

Một nhà trạng sư mập mạp ngồi đầu bàn nói vào:

— Chính trị à! làm chính trị cũng vì như câu nói: «đẹp mày để tao thế vào!», cũng như các chuyện lấy của người khác mà làm sang. Nhưng đã là công nhận như vậy, thì cũng không có gì là xấu...

Người quan võ cũng xây lại nói với bà chủ nhà:

— Tôi cũng đồng một ý với phu nhân đó. Tôi nào có thích chính trị, mà tôi thích chốn ca trường hơn. Có người nào thấy cái tuồng hát sau đây không? Khi tập lại hôm qua, cô đầu Em-ma gần như ở lỏ, người ta thấy hết..... Vậy cho ly kiểm tra làm gì? Mà cô đầu thật đẹp chớ chẳng phải chơi...

— Em-ma có hai cặp chưn rất đẹp nhưng người tình của nàng cũng bỏ nàng rồi.

Nhà tài chính nói với bà hầu tước:

— Sao vừa rồi phu nhân không đi xem hát?

— Tôi nào có thích tuồng hát của Va-nhê đâu. Ngài tưởng tôi cũng bắt chước người ta mà đi sao?

Một tiểu thư khác nói bắt:

— Tôi có giấy vào cửa Học-viện thứ năm đây, ai muốn đi không?

— Buồn lắm! nhưng chúng ta cũng đi chớ!

Ông quan võ nói:

— Về các bài diễn văn tại hàn lâm viện khi nào tôi cũng đồng một ý với nhà thi sĩ Musset. Tôi thích đi nghe một bữa hội ở viện Hàm lâm cách trí hơn là đi nghe một bài diễn văn ở viện hàn lâm văn chương.

— Còn tiểu thư Minh-tinh, tiểu thư có thích mấy nhà khoa học không?

— Tôi chưa khi nào được thấy một nhà khoa học có danh tiếng. Nhưng tôi nhớ khi còn nhỏ người ta có dẫn đến xem một người, sau một bữa tiệc. Nhưng người ấy trông xấu quá!

(Kỳ sau sẽ tiếp)

VIỆC THE-GIỚI

TRUNG NHẬT XUNG ĐỘT

Tình hình Thượng Hải

Thượng-hải, 4 Avril (Imp.) — Tình hình Thượng hải vẫn còn lôi thôi, chưa ra vẻ gì. Người ta nói người Tàu dự bị đánh lại, mà người Nhật cũng thế.

Dư luận công chúng Trung-hoa rất bất phục sự nghị hòa với Nhật-bản.

Hai bên xung đột lại

Thượng-hải, 4 Avril (Imp.) — Một cuộc xung đột rất kịch liệt giữa quân Trung-hoa và quân Nhật-bản, xảy ra nhiều nơi trên mặt trận. Sau 22 giờ đồng hồ giao chiến, quân Nhật tiến đến Huang-Pan-Chiao.

Một chiếc máy bay Nhật ném bom xuống Chang-Shu.

Tại Sing-Tang, hai bên cũng có giao chiến nhau độ trong 2 giờ.

Thượng-hải, 8 Avril (Arip) — Theo tin người Nhật thì quân Tàu kéo ngang qua vịnh Tô châu và đánh quân Nhật.

Nhật-bản chịu nhượng bộ ít nhiều chăng?

Đông kinh 6 Avril (Rad dép). — Chính-phủ Nhật bản sẵn lòng nhượng bộ ít nhiều, nếu Trung hoa chịu dự hội nghị Bàn-tròn.

Sự nghị hòa

Thượng hải, 7 Avril (Rad. dép.) — Phái Quảng-đông và phái Nam Kinh lại tương trì nhau, làm cho cuộc nghị-hòa thêm khó. Trần hữu-Nhân bạch Tưởng-giới-Thạch sao có để cho người Nhật lập Tô-giới ở Thượng-hải một cách kín đáo, mà lại còn toan trốn trách nhiệm một cách khôn khéo.

Thượng-hải, 7 Avril (Rad. dép.) — Sự nghị hòa vẫn còn lèm nhèm, không thấy tấn tới được chút nào, vì bên Trung hoa không chịu nhận để Nhật bản chiếm giữ phía nam sông Tô châu và Pulung.

Thượng-hải, 7 Avril (Arip) — Sớm và chiều hôm nay, có hai lần hội-nghị công khai, nhưng về vấn đề khó khăn hơn hết, là định kỳ hạn về việc quân Nhật rút lui, cũng vẫn chưa giải quyết được chút nào.

Tình hình Mãn châu
Nga Nhật chiến tranh chắc không khỏi

Thượng-hải, 5 Avril (Rad dép.) — Theo những tin đồn ở Thượng hải, thì ở Mãn châu có nhiều chỗ chắc rằng Nga Nhật không khỏi chọi nhau. Có tin rằng chính phủ Mãn châu tuyên bố sẽ nhường những quyền lợi của Trung hoa trong sở xe lửa Nam Mãn lại cho Nhật bản; mà Nhật bản, sau khi hưởng những quyền lợi ấy rồi, sẽ đuổi hết những người Nga quản lý công việc trong sở hỏa xa ấy. Cũng có tin rằng người Nhật lo dự bị chiến tranh ở Mãn châu: một mặt thì kéo những chiến thuyền ở trên mặt biển Nhật đến Port-Arthur; một mặt thì đưa đến biên giới Cao-ly, trong địa phận Mãn châu, một đạo binh.

Harbin, 5 Avril (Rad dép) — Người Trung hoa đốt đến mấy trăm nóc nhà trong thành phố Shi-tao-Notze.

Phụng thiên, 5 Avril (Rap dép) — Người Nhật đã chiếm được Nonagan, ở về phía bắc Chang-Chouu, cách 25 dặm.

Đông-kinh, 5 Avril (Rad. dép.) — Theo những điện tin ở Saoul gởi đến thì quân Nhật ở Cao ly đã kéo đến Ch'en-tao, gần biên giới Tây bá lợi á, đuổi quân Tàu. Tình hình đã có mòi yên ổn.

Novdea, 7 (Rad dép.) — Trong một cuộc xung đột với Nhật, giọc theo con đường xe lửa Trung hoa, 500 người chết và 3000 người bị thương. Bên người Nhật 9 viên quan võ chết, 26 viên quan võ khác bị thương.

Dân Mãn châu không được đọc báo Tàu

(Imp) — Theo tin người Trung hoa thì ở Mãn châu nhân dân chỉ được phép đọc báo Nhật mà thôi. Ai đọc báo Tàu thì bị phạt về tội đọc báo cấm (!) từ 4 đến 8 năm tù.

Có tin rằng có hai chiếc máy bay Nhật bị quân Trung hoa đánh rơi ở Feng-Chen.

Chính phủ Mãn châu lại vay tiền

Đông-kinh, 5 Avril (Rad dép.) — Có tin rằng nhà Sahishi nhận cho chính phủ Mãn châu vay 20 triệu yens, vay không có lời lãi chi hết, hạn trong trong 5 năm thì trả lại.

Dân Cao ly đòi độc lập

Thượng hải, 5 Avril (Rad. dép.) — Phong trào độc lập sôi nổi ở Cao ly. Người Cao ly ở biên giới hiệp với người Trung hoa làm một chiến tuyến duy nhất. Tại Séoul, Pinyang, Sauyichou, có nhiều đám xung đột. Chính phủ Cao ly có xin quân cứu viện, một đội quân đã xuống tàu ở Fusan.

Nạn thất nghiệp trên thế giới

Genève, 4 Avril. (Imp) — Theo các bản thống kê sau cùng của Quốc-tế lao động, thì số người thất nghiệp trên thế-giới trong ba tháng sau, chẳng những không giảm bớt mà lại còn tăng lên nữa kia. Xem nạn thất-nghiệp tai biến, cuộc kinh tế khủng hoảng cũng còn lâu tắc lắm.

Hiện nay, nước Pháp có đến 1 triệu người thất nghiệp trọn, và 1 triệu rưỡi người thất nghiệp một phần; trong lịch sử kinh-tế nước ấy, thấy tình trạng như thế, lần nầy là lần đầu.

Quốc dân hội nghị Ấn độ sẽ nhóm

Bombay, 5 Avril (Arip) — Đến ngày 24 tháng nầy, Quốc-dân Hội nghị Ấn-độ sẽ nhóm tại Delhi, do Mohun Malaviya chủ tọa.

Các trường hát, các nhà chớp bóng ở Pháp đóng cửa

Paris, 5 Avril (Imp) — Ở Paris và các tỉnh, các trường hát cùng các nhà chớp bóng đóng cửa trong 24 giờ, để phản đối sự đánh thuế quá nặng. Chỉ trừ ra có hai nhà: Comédie française và Opera, có lãnh phụ cấp của chánh phủ nên không dự vào việc phản đối ấy.

Dư luận các báo có ý bênh vực nhà hát và chớp bóng.

Xã hội với Tư bản ở Hung gia-lợi

Budapest, 6 Avril (Rad. dép) — Hôm thứ tư, hội nghị viện không bằng lòng nghe bản tuyên cáo của phái xã hội về việc cấm có kỳ hạn tờ báo Nepesawa, vì tờ báo nầy đã cổ động cuộc bãi công của thợ mỏ than. Vì thế nên sinh ra sự ồn ào, các nghị viên về phái xã-hội kéo nhau đi ra, tiếng la, tiếng nói, ồm sồm một hồi.

Sau đó, các nghị viên ấy lại phát ra một tờ puan đòi cuộn kiểu khủng bố của sở cảnh sát và tuyên bố rằng lao động bằng đồng chiến đấu... Ihu tướng Karolyi đọc một tờ tuyên ngôn, giải bày về việc cấm tờ báo kia. Người ta đoán chắc rằng sẽ có một cuộc tổng bãi công trong 24 giờ.

Budapest 7 Avril (Rad dép) — Cuộc xung đột giữa chính phủ và phái xã hội thêm phần nghiêm trọng. Có 80 nghiệp đoàn của phái xã-hội kéo đến 11a nghị-viện, bị cảnh binh giải tán. Nhưng sau khi tản ra từng người một, họ cũng trở vào được. Thủ tướng Karolyi không nhận bản tối hậu thư của họ, nói rằng: có điều đình gì, cũng là sau cuộc đình công kia.

Bãi công ở Tây ban nha

Madrid — Tại làng Chip onor thuộc tỉnh Cadix, 300 thợ bãi công toan đánh phá một trại lính. Hai bên bắn nhau: 2 người thợ bãi công chết, nhiều người bị thương; 2 người lính bị thương. Tình hình đã yên ổn.

Biến động ở cù-lao Terre Neuve (Bắc Mỹ)

Londres 7 Avril (Imp) — Báo *Evening Standard* đăng rằng theo lời yêu cầu của chánh phủ Terre Neuve, chánh-phủ Anh đình ra lệnh cho một chiến thuyền đến Saint-Jean. Các nhà trách nhiệm ở Terre Neuve rất lấy làm lo về cuộc biến động có thể đổ đội không xứa.

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU LẬU
mới bị hay là có đã lâu rồi
Trong 232 người
A-Rập dùng thuốc nầy
thì lành bịnh hết 231 người
(Y theo lời phúc các tương-ý ở Alger)
BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD
45, Rue de Grenelle, PARIS
và cùng các nhà thuốc có danh

THUỐC CAI NHA-PHIÊN

Khuyên quân thiết vận thực dương yên
Nhất thực dương yên lụy bách niên
Nhất nguyệt bán tòng đăng hạ quả
Công phu đa vị dẫn lai quyên
Tiêu tinh thước tỉ hình liên cảo
Đăng sản khuynh gia bệnh cửu duyên
Mạc đạo nhi tôn giai học rang
Thủy tri lưu độc hận chung thiên.

Ai muốn khỏi nghiện gởi thư cho biết:

1°) Hút ngày mấy bữa?

2°) Mỗi bữa mấy phân hay mấy đồng cân?

3°) Xài ăn mấy lượt?

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

TONKIN 57, phố Đình Tân NAM ĐỊNH

(Tiếp theo trang bn)

nạn đập, không sao nói hết. Trong vòng năm ngoái đã phải tai nạn! nhà nước xuất thuốc chỉ thị ban cứu tế quyên liền cho các nhà tư bản ở Phanthiết giúp gạo. Nhưng lửa xe nước gạo thấm gì. Dân dân đương đói đương đau, nay vẫn còn trong vòng tai họa, không cơm ăn, không áo mặc, đau không thuốc uống, lại còn phải chạy cho ra 6$31 thuế thân, thì liền đâu có sẵn!

Ấy mong quan trên lượng xét, tìm sao thuế cách nào cho tiện để dân nghèo lần hồi lo đặng đủ số liền ấy. Ở Nam kỳ thuế thân còn có thể đặng được ba lần thay, huống chi dân hạt Phanri là một dân dương cùng khốn, chưa tìm được kế sanh nhai.

Quan trên thương xét thế nào cho dân nhờ. Dân Phanri

Bức thơ của báo giới Tàu đưa cho ban Điều tra hội Quốc-Liên

Trong khi ban Điều-tra tới Nam-kinh, báo giới ở đây có trình một bức thơ như vầy:

Từ ngày 18 tháng 9 năm ngoái cho đến hôm nay, Nhật-bản đã dùng bạo lực chiếm cứ ba tỉnh phía đông, lại hôm 28 tháng giêng, gây mối chiến tranh Thượng-hải, các phía Đông bắc và Đông-nam của nước chúng tôi đồng thời bị mũng sắt của Nhật bản giày vò tàn phá, mạng người tiền của tổn thất chẳng biết bao nhiêu. . . . . sự tàn khốc kể sao cho xiết!

Nhật-bản chưa hề tuyên chiến với nước chúng tôi, thế mà đất đai nước tôi đã bị xâm chiếm, nhà cửa chúng tôi bị đốt tan tành, cơ quan văn hóa bị bần lung tung, nên tản làm ăn đã gần xiêu đổ! Dầu hội Quốc-liên và các hữu bang tưng đã nhiều phen can gián, mà ngọn lửa hung tàn của người Nhật càng ngày lại càng bốc thêm, không có kiêng sợ chú nào, ...

Nay các ngài mang cái sứ mạng to lớn tới nước chúng tôi, cả thế giới trông mong ở các ngài nhiều lắm. Lúc các ngài đi tới Thượng hải, cái nơi phồn thạnh giàu có của chúng tôi đã bị bom đạn Nhật bổn bắn đốt thanh tro! Còn sanh mạng dân tộc ở phía đông bắc nước chúng tôi, thì Nhật bổn lại chế tạo ra cái nước Mãn châu mới, để che đậy con mắt người đời! Con mắt các ngài trông thấy những cái dấu tích thảm thương ở các nơi Áp bắc, Ngô tùng, chẳng biết cảm tưởng các ngài ra sao?

Ít ngày nữa các ngài đi tới Mãn châu là nơi Nhật bổn đã dùng võ lực xâm chiếm chẳng biết các ngài lại ra sao nữa!

Các ngài có biết vì sao Nhật bổn muốn lấy Mãn châu không? Nhật bổn nói rằng «nhơn khẩu quá nhiều» nói rằng «Mãn châu là nơi sanh mạng của người Nhật» đều chẳng qua những lời tuyên truyền giả dối đó thôi.

Nhật bổn sở dĩ đem hết toàn lực cướp lấy Mãn châu, chỉ vì Mãn châu có đủ lương thực, vàng bạc, núi mỏ và rừng cây, muốn lợi dụng cái kho quí báu ấy, một mặt đã mở mang thế lực ở phía bắc Trung hoa, lo cho cái chánh sách đại lục được mau thực hiện; một mặt thì dùng cái kho ấy để làm nơi căn cứ cho cuộc thế giới đại chiến nay mai, khiến cho về đường kinh tế khủng đến nỗi lo ngại phong tỏa nầy kia.

Các ngài lại có biết sau khi Nhật bổn đã cướp Mãn châu, sao lại tới chiếm cứ Ngô tùng và Thượng hải không?

Các dân chúng thương nước trên hoàn cầu chắc không ai mục là người Tàu bài ngoại cả. Nếu Nhật bổn biết đền tội trước triệt hết quân về, giao lại đất đai và bồi thường những sự tổn thất cho đó, thì Trung hoa liền khôi phục những mối quan hệ kinh tế lại ngay.

Trung hoa là một nước ưa sự hòa bình, những điều ước dùng phép. Trung hoa chưa có một thì bạo giờ, theo nguyên tắc bình đẳng, thì Trung hoa vẫn sẵn lòng hiệp tác với các hữu bang, nhứt là dân chúng Trung hoa lại hoan nghinh nồi sâng tấm!

Người Nhật nói: «giáo sĩ Nhật bị giết và hàng Nhật bị tẩy chay» chẳng qua nói để kiếm cớ mà thôi, chớ xét rõ sự thật, thì người Nhật sở dĩ đến đánh Thượng-hải cốt vì cớ khác, không phải chỉ vì cớ ấy mà thôi.

Nói tóm tắt lại chia ra bốn cớ sau nầy:

1/ Khiến cho thế giới đừng chú trọng về Mãn-châu nữa.

2/ Nắm chặt trung tâm kinh tế của Trung-hoa.

3/ Bức hiếp chánh phủ Trung-hoa, buộc phải thừa nhận những điều ước nhục quốc.

4/ Phá hoại cuộc buôn bán của các nước ở sông Trường-giang.

Các ngài mắt sáng như đèn, soi thấu hết đều nhỏ mọn, chắc là không bị những lời tuyên truyền của Nhật bổn che lấp đi.

Nói tóm lại, vô luận thế nào, Trung hoa quyết không đem một tắt đất nhượng cho người nào, nhứt là Đông tam-tỉnh không bao giờ Trung-hoa rời bỏ đi được.

Vụ Thượng-hải và vụ Mãn-châu đều do Nhật-bổn gây ra. Nếu công lý chưa mất, chánh nghĩa hãy còn, hội Quốc-liên ắt làm hết chức trách về đường đạo nghĩa được. Trung hoa tin nhiệm ở hội Quốc-liên, tôn trọng công ước, quyết không chạy vạy kêu nài với ai, cũng không cần gì các nước có lòng cản ngăn đại chiến cùng chẳng, chỉ biết sự sanh tồn của Trung-hoa cốt do cái sức phấn đấu của toàn thể dân chúng mà thôi.

Đông-tam-tỉnh một ngày chưa lấy lại, quân Nhật một ngày chưa triệt về, thì nhân dân Trung-hoa một ngày không thể đình chỉ sự chống Nhật đi được, dầu có hy sanh đến đâu cũng không dám tiếc!

Chúng tôi xin đem những điều ấy bày tỏ với các ngài, mong sao các ngài chia rành đều phải đều trái, định rõ kẻ chánh người tà, khiến cho cuộc hòa bình thế giới khỏi bị Nhật-bổn phá hoại đi, ấy là chúng tôi mong mỏi lắm.

(*Công-Luận*)

DỰ PHÒNG TRƯỚC HƠN LÀ ĐỢI MẮC BỆNH MỚI CHỮA

Chúng ta sinh trưởng vào thời buổi náo động này, nhiều người dao yếu bách bệnh, cứ đợi đến lúc cuối cùng mới chịu chữa. Rồi sau, các bệnh ấy phát ra, thành bệnh tê-thấp, thương thận hay thương tì, buốt-nhức đau đul, nói tóm lại là tất cả các chứng phát ra, rõ cho ta biết là máu ta sấu. Chính là lúc nên cần tới thuốc giải-độc thật mạnh, mà không có thuốc nào hay bằng thuốc chứ danh **TISANE des CHARTREUX de DURBON** làm bằng các cây hương thơm ở núi Alpes có chất tiêu độc rất thần hiệu.

Nhưng mà tại sao ta đợi đến khi các chứng ấy phát ra? Ta nên dự phòng trước hơn là đợi mắc bệnh mới chữa. Vậy ta nên chữa sẵn chong nhà một ít **TISANE des CHARTREUX de DURBON**; cứ mỗi tháng ta uống một lần thì ta không còn sợ gì những bệnh hoạn kể trên nó ngăn trở ta và hại sự sinh hoạt của ta.

Ngày mười sáu tháng chạp tây năm 1930

Ước từ ba năm nay, nhà tôi và tôi, chúng tôi uống thuốc **TISANE des CHARTREUX de DURBON**, *thì chúng tôi không thấy trong người khó chịu và chúng tôi thường được mạnh khoẻ.*

Chúng tôi đã mách thuốc này cho nhiều người quen biết, ai cũng lấy làm sung xướng được biết một vị thuốc hay chữa khoẻ được bệnh. Nay kính thơ.

Jacques REVEREND
số nhà 10, phố République, ở BOIS-COLOMBES (Nước Pháp)

Thuốc chuyên môn ở CHARTREUX de DURBON
Tisane đựng bằng lọ nhỏ
Thuốc viên Pilules Supertoniques đựng bằng ống
Thuốc bôi Baume (chữa bệnh ngoài da) đựng bằng lọ.
Xin hỏi tại các hàng bào chế tây.

Cách dùng và giấy chứng thực
Phòng thí nghiệm quan J. BERTHIER
ở GRENOBLE (Nước Pháp)

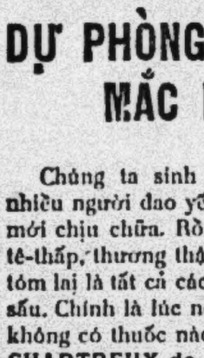

TISANE DÉPURATIVE
DES
CHARTREUX DE DURBON

Sách thuốc Việt-Nam

Do nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt nam xuất bản, nó rõ căn nguyên các bịnh p ép xem mạch, phép trị bệnh, bằng thuốc ta, làm toàn bằng chữ Quốc ngữ, dễ hiểu dễ thuộc.

Về phần «TÍNH CÁC VỊ THUỐC», nói rõ cách phân biệt thiệt, giả, tốt, xấu, hình chất, khí, vị, phép bào chế, rất kỹ càng.

Một bộ 6 quyển và «tính các vị thuốc» 3 quyển, mỗi quyển 0$30, cước mỗi quyển 0$13

Ngài nào mua cả chín quyển, gởi tiền ngay một lúc, tính giá 3$30 cả cước. Mua sách xin gởi tiền trước.

Đã ra đến quyển thứ tư

Thơ và mandat gởi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG
123 phố Khách, NAM ĐỊNH

YÊU NƯỚC PHẢI YÊU NGHỀ

Thuốc là nghề rất quan hệ cho tính mạng loài người, Nghề thuốc nam ngày nay suy đồi quá, Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *hết lòng nghiên cứu để bảo tồn thuốc nam, hiện đã chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán rất linh nghiệm, đã được bằng nhà nước cấp khen, xin các ngài đồng bang chiếu cố mua dùng thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, *để chấn hưng cho nghề thuốc nam.*

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *cần dùng nhiều người làm Đại-lý ở các tỉnh TRUNG-KỲ, NAM-KỲ, AI-LAO và CAO-MÊN, ngài nào sẵn lòng làm Đại lý, xin cứ viết thơ lấy trương trình và catalogue.*

Bản đường mới chế ra thứ dầu **Nam-Thiên-Quất-Thần** *là thứ dầu Nội hóa rất tốt rất qui, xưa nay chưa có thứ dầu cho tốt bằng, người Việt nam nên dùng dầu Nam Thiên, có bán tại các nhà Đại lý ở các tỉnh.*

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
46, rue Bac ninh à NAM-DINH

Magasin de Soieries
TÂN-LỢI
138 - 140, Bd Tổng - đốc - Phương
CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là lãnh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không bể sợ phai trề. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng khắp nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thời» của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mết-sagex choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có hoa hồng).

Ở Hắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Hội bổn N° 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương ✧ CHOLON

BẮC-NINH
Bệnh quỳ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sự LẬU nhập CỐT nghĩa là khởi rồi bỏ trong người bậc mặt thường đêm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cắn cái nhột một cái, xem đã có mủ vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, bỏ trễ giờ thì nhức vậy, bịnh nầy rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu đã cho lần ĐÀ thì người ấy mắc bịnh đau GIÀ-CON (Rhumatisme) mà huyết bạch, bằng huyết v. v, thì sinh đủ rối hèm, nếu để con thì hay bệnh mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, [illegible] nốt, đức đầu, đau mình, đầu các đầu xuống, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyển-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đã ra bởi ra bọc, đã con thì cái nọc, thiếu cái kia, ta cứ tưởng đã quấy ngộ, vì cái nọc nầy nó chuyển-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bịnh không tìm chuyển thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, như cha mang đến chán chất, v. v, vì thế nhiều người thấy không có bịnh mà con mắc thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bịnh NỔ LOÉN (Chancre-mou, bịnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bịnh nầy cũng có nhiều người thiệt bại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bịnh nầy đã nặng, nay bịnh nhập CỐT mấy mươi năm, nay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc MIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin, thế nào cũng phải mau khỏi, vì rất hết nọc, người có bịnh nặng thuốc vẫn chỉ lợi làm an như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu lần ĐÀ có thai nặng cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả nặng và hết 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHƯỚC 67 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bạc à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI. Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Caman à Bắc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mau thì gởi cho một ít tiền trước cho bổn hiệu gởi nhận hòa giao ngân rồi chúng cho sau ai nấy muốn làm đại-lý xin viết thơ về bổn-hiệu.

MỚI VỀ...

KÍNH DƯỠNG-MỤC

Gọng vàng, gọng đồi mồi, mắt trắng, đám, đeo, vàng giá từ 1$00 đến 3$00.

CHAPEAU DE PAILLE

Kiểu MOSSANT tân thời của người lớn. Hạng nhất	6$00
Hạng nhì	4.00
Hạng ba	3.00

CRAVATE D'ÉTÉ

Có nhiều mùi khác nhau, crava'e crêpe de Chine giá tiền từ 1$20 đến 2$00. Cravate-pochette giá 3$00

Các thứ hàng nầy buôn tận gốc, do các nhà chế tạo lớn ở Pháp gởi sang nên giá bán được rẻ mà hàng tốt MUA BUÔN GIÁ RẤT HẠ. Các quý khách ở xa mua hàng xin nhớ gởi trước về 1$00 làm tin, hoặc bằng mandat hoặc bằng Timbre-poste, còn thiếu sẽ xin gởi lãnh hóa giao ngân. Mandat đề tên:

NGUYỄN-TỪ dit SINH-HUY
44 — *Rue Maréchal Foch* — 44
VINH

CỐ-TINH BỔ-THẬN

Bịnh khí hư khí loãng khí lạnh, thường sinh ra chứng MỘNG-TINH (đêm ngủ thấy đi lại với dàn bà tinh khí xuất ra) DI-TINH (vì nhọc mệt quá sớm ngủ mê man, đại hoài thân thể, mà tinh khí tự nhiên xuất ra dầm dề không biết) HOẠT TINH (đi lại với dàn bà tinh khí chóng xuất, hoặc vừa lại với dàn bà tinh khí đã xuất ngay). Đó là do tinh khí bất cố, thận thủy suy bại, chứng nầy khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nước dái, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, nay khiếp sợ, ai dụng bần thần, sinh ra lười biếng, nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền, bịnh lại chóng khỏi, nếu để lâu không chữa, để dần dần sinh ra chứng mộng-tinh, di-tinh, hoạt-tinh, như đã kể trên, thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bịnh nầy phần nhiều người mắc lắm trong khoảng 18 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Muốn tránh cho khỏi thì phải lập tức dùng 6 lọ Cố tinh Bổ-thận giá 5$00, thiệt là một món thuốc để quảng tuyên diễn niên ra, là bổ ích cho đời.

Tiêu-Hạnh-Lâm *kính cáo*
Đại lý độc-quyền: SINH-HUY
44, rue Maréchal Foch — VINH
Nhớ mua thuốc xin gởi trước 1$00 làm tin.

Giá đặc-biệt?
Kiểu rất nhã

Bản hiệu mới chế ra kiểu giày nầy rất nhã nhã lịch sự. Giày bằng Bố trắng, và da Boxcalf mùi Beige, Rose, hay Acajou,

Đế bằng da Tây 4$50 một đôi
Đế bằng Crêpe 5.00 » »
Đế bằng Uskide 6.00 » »

Các ngài nên nhớ rằng từ nay ngài nào mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả. Bản hiệu mới có rất nhiều của mùi đa đẹp lạ, xin viết thơ lấy mẫu da và catalogue 1932.

An-Thành
Phố Hàng Đào — 57
HANOI

Imprimerie TIẾNG-DÂN

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG